

SỞ DÂN TỘC VÀ TÔN GIÁO

Phụ lục I

DANH SÁCH THÔN VÙNG ĐỒNG BÀO DÂN TỘC THIỂU SỐ VÀ MIỀN NÚI, THÔN ĐẶC BIỆT KHÓ KHĂN
TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH THÁI NGUYÊN

(kèm theo Công văn số /SDTTG-CTDT ngày /9/2026 của Sở Dân tộc và Tôn giáo)

STT	Tên xã, phường	Tên thôn	Số thôn vùng đồng bào DTTS&MN			Thôn ĐBK
			Đạt thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		
				DTTS	MN	
	Tổng cộng			980	946	290
1	Phường Bắc Kạn		16	16	14	0
1.1		Tổ dân phố số 1	Đạt	Đạt	Không đạt	Không đạt
1.2		Tổ dân phố số 2	Đạt	Đạt	Không đạt	Không đạt
1.3		Tổ dân phố số 3	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
1.4		Tổ dân phố số 4	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
1.5		Tổ dân phố số 5	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
1.6		Tổ dân phố số 6	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
1.7		Tổ dân phố số 7	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
1.8		Tổ dân phố số 8	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
1.9		Tổ dân phố số 9	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
1.10		Tổ dân phố số 10	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
1.11		Tổ dân phố số 11	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
1.12		Tổ dân phố số 12	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
1.13		Tổ dân phố số 13	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
1.14		Tổ dân phố số 14	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
1.15		Tổ dân phố số 15	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
1.16		Tổ dân phố số 16	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
2	Phường Đức Xuân		15	15	14	0
2.1		Tổ dân phố số 1	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
2.2		Tổ dân phố số 2	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
2.3		Tổ dân phố số 3	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
2.4		Tổ dân phố số 4	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
2.5		Tổ dân phố số 5	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
2.6		Tổ dân phố số 6	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
2.7		Tổ dân phố số 7	Đạt	Đạt	Không đạt	Không đạt
2.8		Tổ dân phố số 8	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
2.9		Tổ dân phố số 9	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
2.10		Tổ dân phố số 10	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
2.11		Tổ dân phố số 11	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
2.12		Tổ dân phố số 13	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
2.13		Tổ dân phố số 14	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
2.14		Tổ dân phố số 15	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
2.15		Tổ dân phố số 12	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
3	Phường Gia Sàng		3	3	0	0
3,1		Tổ dân phố Cam Giá 5	Đạt	Đạt	Không đạt	Không đạt
3,1		Tổ dân phố Cam Giá 6	Đạt	Đạt	Không đạt	Không đạt
3,1		Tổ dân phố Đồng Tâm	Đạt	Đạt	Không đạt	Không đạt
4	Phường Linh Sơn		22	10	20	0
4.1		Tổ dân phố 1	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
4.2		Tổ dân phố 2	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
4.3		Tổ dân phố 3	Đạt	Không đạt	Đạt	Không đạt
4.4		Tổ dân phố 4	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
4.5		Tổ dân phố 5	Đạt	Đạt	Không đạt	Không đạt
4.6		Tổ dân phố 6	Đạt	Không đạt	Đạt	Không đạt
4.7		Tổ dân phố 12	Đạt	Không đạt	Đạt	Không đạt
4.8		Tổ dân phố 15	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
4.9		Tổ dân phố 18	Đạt	Đạt	Không đạt	Không đạt

STT	Tên xã, phường	Tên thôn	Số thôn vùng đồng bào DTTS&MN			Thôn ĐBKK
			Đạt thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		
				DTTS	MN	
4.10		Tổ dân phố 19	Đạt	Không đạt	Đạt	Không đạt
4.11		Tổ dân phố 20	Đạt	Không đạt	Đạt	Không đạt
4.12		Tổ dân phố 22	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
4.13		Tổ dân phố 23	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
4.14		Tổ dân phố 24	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
4.15		Tổ dân phố 25	Đạt	Không đạt	Đạt	Không đạt
4.16		Tổ dân phố 27	Đạt	Không đạt	Đạt	Không đạt
4.17		Tổ dân phố 28	Đạt	Không đạt	Đạt	Không đạt
4.18		Tổ dân phố 30	Đạt	Không đạt	Đạt	Không đạt
4.19		Tổ dân phố 21	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
4.20		Tổ dân phố 8	Đạt	Không đạt	Đạt	Không đạt
4.21		Tổ dân phố 29	Đạt	Không đạt	Đạt	Không đạt
4.22		Tổ dân phố 26	Đạt	Không đạt	Đạt	Không đạt
5	Phường Phan Đình Phùng		28	28	0	0
5.1		Tổ dân phố 1	Đạt	Đạt	Không đạt	Không đạt
5.2		Tổ dân phố 2	Đạt	Đạt	Không đạt	Không đạt
5.3		Tổ dân phố 8	Đạt	Đạt	Không đạt	Không đạt
5.4		Tổ dân phố 9	Đạt	Đạt	Không đạt	Không đạt
5.5		Tổ dân phố 11	Đạt	Đạt	Không đạt	Không đạt
5.6		Tổ dân phố 16	Đạt	Đạt	Không đạt	Không đạt
5.7		Tổ dân phố 17	Đạt	Đạt	Không đạt	Không đạt
5.8		Tổ dân phố 23	Đạt	Đạt	Không đạt	Không đạt
5.9		Tổ dân phố 22	Đạt	Đạt	Không đạt	Không đạt
5.10		Tổ dân phố 21	Đạt	Đạt	Không đạt	Không đạt
5.11		Tổ dân phố 57	Đạt	Đạt	Không đạt	Không đạt
5.12		Tổ dân phố 54	Đạt	Đạt	Không đạt	Không đạt
5.13		Tổ dân phố 49	Đạt	Đạt	Không đạt	Không đạt
5.14		Tổ dân phố 53	Đạt	Đạt	Không đạt	Không đạt
5.15		Tổ dân phố 52	Đạt	Đạt	Không đạt	Không đạt
5.16		Tổ dân phố 41	Đạt	Đạt	Không đạt	Không đạt
5.17		Tổ dân phố 40	Đạt	Đạt	Không đạt	Không đạt
5.18		Tổ dân phố 42	Đạt	Đạt	Không đạt	Không đạt
5.19		Tổ dân phố 43	Đạt	Đạt	Không đạt	Không đạt
5.20		Tổ dân phố 32	Đạt	Đạt	Không đạt	Không đạt
5.21		Tổ dân phố 36	Đạt	Đạt	Không đạt	Không đạt
5.22		Tổ dân phố 31	Đạt	Đạt	Không đạt	Không đạt
5.23		Tổ dân phố 27	Đạt	Đạt	Không đạt	Không đạt
5.24		Tổ dân phố 5	Đạt	Đạt	Không đạt	Không đạt
5.25		Tổ dân phố 15	Đạt	Đạt	Không đạt	Không đạt
5.26		Tổ dân phố 56	Đạt	Đạt	Không đạt	Không đạt
5.27		Tổ dân phố 47	Đạt	Đạt	Không đạt	Không đạt
5.28		Tổ dân phố 35	Đạt	Đạt	Không đạt	Không đạt
6	Phường Phúc Thuận		15	14	10	0
6.1		Tổ dân phố Thống Thượng	Đạt	Đạt	Không đạt	Không đạt
6.2		Tổ dân phố Đàm Mương	Đạt	Đạt	Không đạt	Không đạt
6.3		Tổ dân phố Hồ	Đạt	Đạt	Không đạt	Không đạt
6.4		Tổ dân phố Bắc Sơn	Đạt	Đạt	Không đạt	Không đạt
6.5		Tổ dân phố Phúc Tài	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
6.6		Tổ dân phố Trung Năng Hạ	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
6.7		Tổ dân phố Trung Năng Thượng	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
6.8		Tổ dân phố Thống Nhất	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
6.9		Tổ dân phố Quyết Thắng	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt

STT	Tên xã, phường	Tên thôn	Số thôn vùng đồng bào DTTS&MN			Thôn ĐBKK
			Đạt thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		
				DTTS	MN	
6.10		Tổ dân phố Quân Xóm	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
6.11		Tổ dân phố Tân Ấp	Đạt	Không đạt	Đạt	Không đạt
6.12		Tổ dân phố Đoàn Kết	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
6.13		Tổ dân phố Minh Đức	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
6.14		Tổ dân phố Quân Cay	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
6.15		Tổ dân phố Thượng Kết	Đạt	Đạt	Không đạt	Không đạt
7	Phường Quan Triều		18	18	0	0
7.1		Tổ dân phố 1	Đạt	Đạt	Không đạt	Không đạt
7.2		Tổ dân phố 3	Đạt	Đạt	Không đạt	Không đạt
7.3		Tổ dân phố 4	Đạt	Đạt	Không đạt	Không đạt
7.4		Tổ dân phố 5	Đạt	Đạt	Không đạt	Không đạt
7.5		Tổ dân phố 6	Đạt	Đạt	Không đạt	Không đạt
7.6		Tổ dân phố 7	Đạt	Đạt	Không đạt	Không đạt
7.7		Tổ dân phố 8	Đạt	Đạt	Không đạt	Không đạt
7.8		Tổ dân phố 10	Đạt	Đạt	Không đạt	Không đạt
7.9		Tổ dân phố 12	Đạt	Đạt	Không đạt	Không đạt
7.10		Tổ dân phố 16	Đạt	Đạt	Không đạt	Không đạt
7.11		Tổ dân phố 17	Đạt	Đạt	Không đạt	Không đạt
7.12		Tổ dân phố 18	Đạt	Đạt	Không đạt	Không đạt
7.13		Tổ dân phố 19	Đạt	Đạt	Không đạt	Không đạt
7.14		Tổ dân phố 20	Đạt	Đạt	Không đạt	Không đạt
7.15		Tổ dân phố 21	Đạt	Đạt	Không đạt	Không đạt
7.16		Tổ dân phố 23	Đạt	Đạt	Không đạt	Không đạt
7.17		Tổ dân phố 24	Đạt	Đạt	Không đạt	Không đạt
7.18		Tổ dân phố 25	Đạt	Đạt	Không đạt	Không đạt
8	Phường Quyết Thắng		6	6	0	0
8.1		Tổ dân phố 2	Đạt	Đạt	Không đạt	Không đạt
8.2		Tổ dân phố 10	Đạt	Đạt	Không đạt	Không đạt
8.3		Tổ dân phố 11	Đạt	Đạt	Không đạt	Không đạt
8.4		Tổ dân phố 14	Đạt	Đạt	Không đạt	Không đạt
8.5		Tổ dân phố 17	Đạt	Đạt	Không đạt	Không đạt
8.6		Tổ dân phố 18	Đạt	Đạt	Không đạt	Không đạt
10	Xã An Khánh		16	16	16	0
10.1		Xóm Bãi Chè	Đạt	Đạt	Đạt	Không Đạt
10.2		Xóm Trung Đài	Đạt	Đạt	Đạt	Không Đạt
10.3		Xóm Đình	Đạt	Đạt	Đạt	Không Đạt
10.4		Xóm Bắc Máng	Đạt	Đạt	Đạt	Không Đạt
10.5		Xóm Suối Huyền	Đạt	Đạt	Đạt	Không Đạt
10.6		Xóm Đồng Gia	Đạt	Đạt	Đạt	Không Đạt
10.7		Xóm Hà Thượng	Đạt	Đạt	Đạt	Không Đạt
10.8		Xóm Việt Thắng	Đạt	Đạt	Đạt	Không Đạt
10.9		Xóm Đồng Bông	Đạt	Đạt	Đạt	Không Đạt
10.10		Xóm Cù Vân	Đạt	Đạt	Đạt	Không Đạt
10.11		Xóm Đạt	Đạt	Đạt	Đạt	Không Đạt
10.12		Xóm Sông	Đạt	Đạt	Đạt	Không Đạt
10.13		Xóm Tân Bình	Đạt	Đạt	Đạt	Không Đạt
10.14		Xóm Ngò	Đạt	Đạt	Đạt	Không Đạt
10.15		Xóm Đồng Sầm	Đạt	Đạt	Đạt	Không Đạt
10.16		Xóm Tân Tiến		Đạt	Đạt	Không Đạt
11	Xã Ba Bể		13	13	13	8
11.1		Thôn Cao Thượng	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
11.2		Thôn Bản Tàu	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
11.3		Thôn Đầu Đăng	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt

STT	Tên xã, phường	Tên thôn	Số thôn vùng đồng bào DTTS&MN			Thôn ĐBK
			Đạt thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		
				DTTS	MN	
11.4		Thôn Bản Cắm	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
11.5		Thôn Tọt Cồn	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
11.6		Thôn Khang Ninh	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
11.7		Thôn Đoàn Kết	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
11.8		Thôn Nà Kiêng	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
11.9		Thôn Tâm Hiệp	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
11.10		Thôn Đồn Đền	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
11.11		Thôn Nam Mẫu	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
11.12		Thôn Đán Mỷ	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
11.13		Thôn Khâu Qua	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
12	Xã Bạch Thông		11	11	11	0
12.1		Thôn Rã Bản	Đạt	Đạt	Đạt	Không Đạt
12.2		Thôn Toàn Thắng	Đạt	Đạt	Đạt	Không Đạt
12.3		Thôn Đông Viên	Đạt	Đạt	Đạt	Không Đạt
12.4		Thôn Bản Pè	Đạt	Đạt	Đạt	Không Đạt
12.5		Thôn Thanh Phong	Đạt	Đạt	Đạt	Không Đạt
12.6		Thôn Dương Phong	Đạt	Đạt	Đạt	Không Đạt
12.7		Thôn Đồng Thuận	Đạt	Đạt	Đạt	Không Đạt
12.8		Thôn Quang Thuận	Đạt	Đạt	Đạt	Không Đạt
12.9		Thôn Bình An	Đạt	Đạt	Đạt	Không Đạt
12.10		Thôn Đại Thắng	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
12.11		Thôn Khau Chủ	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
13	Xã Bằng Thành		16	16	16	15
13.1		Thôn Nhạn Môn	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
13.2		Thôn Vi Lạp	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
13.3		Thôn Slam Vè	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
13.4		Thôn Giáo Hiệu	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
13.5		Thôn Nà My	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
13.6		Thôn Nặm Mây	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
13.7		Thôn Khâu Phảng	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
13.8		Thôn Nà Lặng	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
13.9		Thôn Bộc Bó	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
13.10		Thôn Đại Đồng	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
13.11		Thôn Ngã Ba	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
13.12		Thôn Nà Làng	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
13.13		Thôn Pác Nặm	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
13.14		Thôn Bản Mạn	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
13.15		Thôn Nà Lại	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
13.16		Thôn Bản Khúa	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
14	Xã Bằng Vân		5	5	5	3
14.1		Thôn Bằng Khẩu	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
14.2		Thôn Khu Chợ	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
14.3		Thôn Cao Bắc	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
14.4		Thôn Thượng Ân	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
14.5		Thôn Thống Nhất	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
15	Xã Bình Thành		14	14	14	0
15.1		Xóm Bản Hin	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
15.2		Xóm Văn Trường	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
15.3		Xóm Sơn Phú	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
15.4		Xóm Quyết Tâm	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
15.5		Xóm Sơn Đông	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
15.6		Xóm Sơn Hồng	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
15.7		Xóm Hòa Bình	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt

STT	Tên xã, phường	Tên thôn	Số thôn vùng đồng bào DTTS&MN			Thôn ĐBK
			Đạt thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		
				DTTS	MN	
15.8		Xóm Hồng Thái	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
15.9		Xóm Đồng Tâm	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
15.10		Xóm Đoàn Kết	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
15.11		Xóm Làng Luông	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
15.12		Xóm Tân Tiến	Đạt	Đạt	Đạt	Không Đạt
15.13		Xóm Sơn Pháng	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
15.14		Xóm Bản Giáo	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
16	Xã Bình Yên		14	14	14	0
16.1		Thôn Quang Vinh	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
16.2		Thôn Tân Lợi	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
16.3		Thôn Quyết Tâm	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
16.4		Thôn Trung Lương	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
16.5		Thôn Trung Tâm	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
16.6		Thôn Yên Hòa	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
16.7		Thôn Khang Thượng	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
16.8		Thôn Khang Trung	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
16.9		Thôn Nguyên Bình	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
16.10		Thôn Thanh Định	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
16.11		Thôn Thanh Xuân	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
16.12		Thôn Làng Quặng	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
16.13		Thôn Định Biên	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
16.14		Thôn Nhất Tâm	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
17	Xã Cao Minh		13	13	13	13
17.1		Thôn Cốc Lải	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
17.2		Thôn Cao Tân	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
17.3		Thôn Bản Đuông	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
17.4		Thôn Pù Lườn	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
17.5		Thôn Bản Sáng	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
17.6		Thôn Khuổi Trà	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
17.7		Thôn Bình Phú	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
17.8		Thôn Mù Là	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
17.9		Thôn Cổ Linh	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
17.10		Thôn Hưng Thịnh	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
17.11		Thôn Công Bằng	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
17.12		Thôn Tân Tiến	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
17.13		Thôn Phja Mạ	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
18	Xã Cẩm Giàng		15	15	15	6
18.1		Thôn Đoàn Kết	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
18.2		Thôn Nà Cù	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
18.3		Thôn Nam Yên	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
18.4		Thôn Phương Hồng	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
18.5		Thôn Đồng Tiến	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
18.6		Thôn Bản Châng	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
18.7		Thôn Bản Luông	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
18.8		Thôn Hà Vị	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
18.9		Thôn Thanh Nguyên	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
18.10		Thôn Giao Thủy	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
18.11		Thôn Nà Tu	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
18.12		Thôn Nam Hà	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
18.13		Thôn Phiêng Kham	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
18.14		Thôn Tân Xuân	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
18.15		Thôn Thủy Bình	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
19	Xã Côn Minh		8	8	8	7

STT	Tên xã, phường	Tên thôn	Số thôn vùng đồng bào DTTS&MN			Thôn ĐBKK
			Đạt thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		
				DTTS	MN	
19.1		Thôn Tân Lập	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
19.2		Thôn Chè Cọ	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
19.3		Thôn Bình Minh	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
19.4		Thôn Nà Búoc	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
19.5		Thôn Quang Phong	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
19.6		Thôn Nà Nen	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
19.7		Thôn Dương Sơn	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
19.8		Thôn Bản Lài	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
20	Xã Cường Lợi		9	9	9	7
20.1		Thôn Hoa Lư	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
20.2		Thôn Bản Pìn	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
20.3		Thôn Vũ Loan	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
20.4		Thôn Bản Cầm	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
20.5		Thôn Văn Học	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
20.6		Thôn Nà Nưa	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
20.7		Thôn Nà Chè	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
20.8		Thôn Nà Tàng	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
20.9		Thôn Thống nhất	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
21	Xã Chợ Đồn		11	11	11	0
21.1		Thôn 1	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
21.2		Thôn 2	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
21.3		Thôn 3	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
21.4		Thôn 4	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
21.5		Thôn 5	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
21.6		Thôn Ngọc Phái	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
21.7		Thôn Bằng Lãng	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
21.8		Thôn Đồng Tâm	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
21.9		Thôn Phương Viên	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
21.10		Thôn Bằng Viễn	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
21.11		Thôn Thống nhất	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
22	Xã Chợ Mới		16	16	16	0
22.1		Thôn Khuân Bang	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
22.2		Thôn Như Cồ	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
22.3		Thôn Bản Quất	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
22.4		Thôn Bản Đén	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
22.5		Thôn Đèo Vai	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
22.6		Thôn Pắc San	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
22.7		Thôn Quảng Chu	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
22.8		Thôn Yên Đình	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
22.9		Thôn Nà Mố	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
22.10		Thôn 1	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
22.11		Thôn 4	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
22.12		Thôn 7	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
22.13		Thôn Đoàn kết	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
22.14		Thôn Đồng Luông	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
22.15		Thôn Nà Luống	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
22.16		Thôn 2	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
23	Xã Chợ Rã		13	13	13	5
23.1		Thôn Thượng Giáo	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
23.2		Thôn Phố Cũ	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
23.3		Thôn Bản Pục	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
23.4		Thôn Việt Hùng 1	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
23.5		Thôn Trung Vương	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt

STT	Tên xã, phường	Tên thôn	Số thôn vùng đồng bào DTTS&MN			Thôn ĐBK
			Đạt thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		
				DTTS	MN	
23.6		Thôn Tổng Luyện	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
23.7		Thôn Đoàn Kết	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
23.8		Thôn Việt Hùng	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
23.9		Thôn Địa Linh	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
23.10		Thôn Bản Váng	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
23.11		Thôn Quang Thành	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
23.12		Thôn Thống Nhất	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
23.13		Thôn Đồng Tâm	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
24	Xã Dân Tiến		20	20	20	10
24.1		Xóm Phương Giao	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
24.2		Xóm Phú Trì	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
24.3		Xóm Na Bả	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
24.4		Xóm Xuất Tác	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
24.5		Xóm Tân Tiến	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
24.6		Xóm Phương Bá	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
24.7		Xóm Đoàn Kết	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
24.8		Xóm Bình Long	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
24.9		Xóm Long Thành	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
24.10		Xóm Bình Tiến	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
24.11		Xóm Phố Chợ	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
24.12		Xóm Vễn	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
24.13		Xóm Quảng Phúc	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
24.14		Xóm Đồng Bản	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
24.15		Xóm Lân Vai	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
24.16		Xóm Đồng Dong	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
24.17		Xóm Đồng Rã	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
24.18		Xóm Đồng Quán	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
24.19		Xóm Làng Chẽ	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
24.20		Xóm Làng Mười	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
25	Xã Đại Phúc		25	18	18	0
25.1		Xóm Bàn Cờ	Đạt	Đạt	Không đạt	Không đạt
25.2		Xóm Hùng Sơn	Đạt	Đạt	Không đạt	Không đạt
25.3		Xóm Sơn Tập	Đạt	Đạt	Không đạt	Không đạt
25.4		Xóm Cầu Thông	Đạt	Đạt	Không đạt	Không đạt
25.5		Xóm Đồng Cả	Đạt	Đạt	Không đạt	Không đạt
25.6		Xóm Đình	Đạt	Đạt	Không đạt	Không Đạt
25.7		Xóm Hàm Rồng	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
25.8		Xóm Trung Hòa	Đạt	Đạt	Không đạt	Không đạt
25.9		Xóm Hợp Tiến	Đạt	Không đạt	Đạt	Không đạt
25.10		Xóm Thái Sơn	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
25.11		Xóm Tân Thái	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
25.12		Xóm Hồng Thái	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
25.13		Xóm Khuôn Năm	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
25.14		Xóm Phúc Xuân	Đạt	Không đạt	Đạt	Không đạt
25.15		Xóm Cao Trăng	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
25.16		Xóm Cây Thị	Đạt	Không đạt	Đạt	Không đạt
25.17		Xóm Phúc Thuần	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
25.18		Xóm Phúc Trìu	Đạt	Không đạt	Đạt	Không đạt
25.19		Xóm Nhà Thờ	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
25.20		Xóm Đồng Nội	Đạt	Không đạt	Đạt	Không đạt
25.21		Xóm Phúc Tiến	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
25.22		Xóm Phúc Tân	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
25.23		Xóm Quyết Thắng	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt

STT	Tên xã, phường	Tên thôn	Số thôn vùng đồng bào DTTS&MN			Thôn ĐBKK
			Đạt thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		
				DTTS	MN	
25.24		Xóm Thống Nhất	Đạt	Không đạt	Đạt	Không đạt
25.25		Xóm An Long	Đạt	Không đạt	Đạt	Không đạt
26	Xã Đại Từ		17	12	12	0
26.1		Xóm Bình Thuận	Đạt	Đạt	Không đạt	Không đạt
26.2		Xóm Đình Chùa	Đạt	Đạt	Không đạt	Không đạt
26.3		Xóm Thanh Phong	Đạt	Không đạt	Đạt	Không đạt
26.4		Xóm Bình Khang	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
26.5		Xóm Lục Ba	Đạt	Đạt	Không đạt	Không đạt
26.6		Xóm Gò Lớn	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
26.7		Xóm Thành Lập	Đạt	Không đạt	Đạt	Không đạt
26.8		Xóm Mỹ Trạng	Đạt	Không đạt	Đạt	Không đạt
26.9		Xóm Đầm Pháng	Đạt	Không đạt	Đạt	Không đạt
26.10		Xóm Mỹ Yên	Đạt	Không đạt	Đạt	Không đạt
26.11		Xóm Đồng La	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
26.12		Xóm Đoàn Kết	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
26.13		Xóm Khôi Kỳ	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
26.14		Xóm La Phác	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
26.15		Xóm Sơn Mè	Đạt	Đạt	Không đạt	Không đạt
26.16		Xóm Phú Nghĩa	Đạt	Đạt	Không đạt	Không đạt
26.17		Xóm Hòa Bình	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
27	Xã Định Hóa		14	14	14	0
27.1		Xóm Bảo Linh	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
27.2		Xóm Khuổi Chao	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
27.3		Xóm Đồng Làn	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
27.4		Xóm Đồng Thịnh	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
27.5		Xóm Bãi hội	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
27.6		Xóm Bảo Cường	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
27.7		Xóm Khẩu Bảo	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
27.8		Xóm Bãi Á	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
27.9		Xóm Chợ Chu	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
27.10		Xóm Hợp Thành	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
27.11		Xóm Trung Tâm	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
27.12		Xóm Xuân Lạc	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
27.13		Xóm Phúc Sinh	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
27.14		Xóm Phúc Chu	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
28	Xã Đồng Hỷ		19	16	16	0
28.1		Xóm 1	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
28.2		Xóm 3	Đạt	Đạt	Không đạt	Không đạt
28.3		Xóm 4	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
28.4		Xóm 5	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
28.5		Xóm 6	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
28.6		Xóm 7	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
28.7		Xóm 8	Đạt	Đạt	Không đạt	Không đạt
28.8		Xóm 9	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
28.9		Xóm 10	Đạt	Đạt	Không đạt	Không đạt
28.10		Xóm 11	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
28.11		Xóm 12	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
28.12		Xóm 13	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
28.13		Xóm 17	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
28.14		Xóm 18	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
28.15		Xóm 19	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
28.16		Xóm 2	Đạt	Không đạt	Đạt	Không đạt
28.17		Xóm 4	Đạt	Không đạt	Đạt	Không đạt

STT	Tên xã, phường	Tên thôn	Số thôn vùng đồng bào DTTS&MN			Thôn ĐBKK
			Đạt thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		
				DTTS	MN	
28.18		Xóm 15	Đạt	Không đạt	Đạt	Không đạt
28.19		Xóm 16	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
29	Xã Đồng Phúc		13	13	13	11
29.1		Thôn Thành Công	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
29.2		Thôn Đoàn Kết	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
29.3		Thôn Đại Phúc	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
29.4		Thôn Trung Hòa	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
29.5		Thôn Quảng Khê	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
29.6		Thôn Hợp Thành	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
29.7		Thôn Bằng Phúc 1	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
29.8		Thôn Bằng Phúc 3	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
29.9		Thôn Bằng Phúc 2	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
29.10		Thôn Nà Hai	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
29.11		Thôn Bản Vàng	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
29.12		Thôn Phúc Sơn	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
29.13		Thôn Chợ Lềng	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
30	Xã Đức Lương		14	14	14	0
30.1		Xóm Lưu Quang	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
30.2		Xóm Hòa Tiến	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
30.3		Xóm Hợp Tiến	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
30.4		Xóm Minh Tiến	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
30.5		Xóm Phúc Tiến	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
30.6		Xóm Phúc Tâm	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
30.7		Xóm Phúc Lương	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
30.8		Xóm Phúc Toàn	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
30.9		Xóm Thống Nhất	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
30.10		Xóm Trung Tâm	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
30.11		Xóm Đoàn Kết	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
30.12		Xóm Tiên Phong	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
30.13		Xóm Thành Long	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
30.14		Xóm Na Bán	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
31	Xã Hiệp Lực		9	9	9	9
31.1		Thôn Long Bằng	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
31.2		Thôn Thuần Mang	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
31.3		Thôn Thị Xuân	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
31.4		Thôn Bản Mới	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
31.5		Thôn Hương Nê	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
31.6		Thôn Lãng Ngâm	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
31.7		Thôn Nà Lạn	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
31.8		Thôn Bó Lếch	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
31.9		Thôn Khuổi Luông	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
32	Xã Hợp Thành		15	15	15	0
32.1		Xóm Na Lãng	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
32.2		Xóm Phủ Lý	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
32.3		Xóm Mãn Quang	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
32.4		Xóm Tiến Bộ	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
32.5		Xóm Na Dau	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
32.6		Xóm Hiệp Hòa	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
32.7		Xóm Bản Đông	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
32.8		Xóm Phú Thành	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
32.9		Xóm Đồng Rôm	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
32.10		Xóm Khai Lai	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
32.11		Xóm Na Pặng	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt

STT	Tên xã, phường	Tên thôn	Số thôn vùng đồng bào DTTS&MN			Thôn ĐBK
			Đạt thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		
				DTTS	MN	
32.12		Xóm Đồng Chợ	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
32.13		Xóm Khuân Lân	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
32.14		Xóm Đầm Rum	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
32.15		Xóm Ôn Lương	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
33	Xã Kim Phụng		12	12	12	2
33.1		Xóm Khánh Kim	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
33.2		Xóm Khuân Nhà	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
33.3		Xóm Thống Nhất	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
33.4		Xóm Hương Bảo	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
33.5		Xóm Quy Kỳ	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
33.6		Xóm Bản Ngói	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
33.7		Xóm Bản Mới	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
33.8		Xóm Thái Chi	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
33.9		Xóm Kim Tiến	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
33.10		Xóm Kim Sơn	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
33.11		Xóm Kim Tân	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
33.12		Xóm Bản Lác	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
34	Xã La Bằng		14	14	12	0
34.1		Xóm Trung Na	Đạt	Đạt	Không đạt	Không đạt
34.2		Xóm Đồng Mạc	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
34.3		Xóm Tiên Hội	Đạt	Đạt	Không đạt	Không đạt
34.4		Xóm Tiên Trường	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
34.5		Xóm Thắng Lợi	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
34.6		Xóm Lau Sau	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
34.7		Xóm La Bằng	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
34.8		Xóm Đồng Đình	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
34.9		Xóm Tân Sơn	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
34.10		Xóm Hoàng Nông	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
34.11		Xóm Bình Định	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
34.12		Xóm Thống Nhất	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
34.13		Xóm Đồng Khuân	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
34.14		Xóm Phúc Lâm	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
35	Xã La Hiền		11	11	11	2
35.1		Xóm Lai Thành	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
35.2		Xóm Hiền Bình	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
35.3		Xóm Hiền Minh	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
35.4		Xóm Đồng Đình	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
35.5		Xóm Phố	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
35.6		Xóm Đồng Dong	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
35.7		Xóm Lịch Sơn	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
35.8		Xóm Cúc Đường	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
35.9		Xóm Lam Bình	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
35.10		Xóm Cây Bòng	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
35.11		Xóm Mỏ Chì	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
36	Xã Lam Vỹ		8	8	8	0
36.1		Thôn Bản Chang	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
36.2		Thôn Bản Mới	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
36.3		Thôn Tân Vàng	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
36.4		Thôn Bình Sơn	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
36.5		Thôn Linh Thông	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
36.6		Thôn Tam Hợp	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
36.7		Thôn Đồng Tâm	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
36.8		Thôn Văn La	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt

STT	Tên xã, phường	Tên thôn	Số thôn vùng đồng bào DTTS&MN			Thôn ĐBK
			Đạt thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		
				DTTS	MN	
37	Xã Nà Phặc		11	11	11	10
37.1		Thôn Bản Hòa	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
37.2		Thôn Bản Cây	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
37.3		Thôn 1	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
37.4		Thôn 2	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
37.5		Thôn 3	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
37.6		Thôn Nà Khoang	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
37.7		Thôn Bản Mạch	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
37.8		Thôn Nà Duồng	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
37.9		Thôn Quyết Thắng	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
37.10		Thôn Trung Hoà	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
37.11		Thôn Bản Hoà	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
38	Xã Na Rì		9	9	9	6
38.1		Thôn Lương Thành	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
38.2		Thôn Lam Sơn	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
38.3		Thôn Hợp Thành	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
38.4		Thôn Đoàn Kết	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
38.5		Thôn Bản Pồ	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
38.6		Thôn Hát Deng	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
38.7		Thôn Yên Lạc	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
38.8		Thôn Bình Minh	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
38.9		Thôn Kim Lư	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
39	Xã Nam Cường		14	14	14	8
39.1		Thôn Nà Bản	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
39.2		Thôn Nam Xuân Lạc	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
39.3		Thôn Xuân Lạc	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
39.4		Thôn Đồng Tiến	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
39.5		Thôn Đồng Lạc	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
39.6		Thôn Nà Dầu	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
39.7		Thôn Cao Sơn	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
39.8		Thôn Trung Sơn	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
39.9		Thôn Nam Tiến	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
39.10		Thôn Thượng Sơn	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
39.11		Thôn Pù Lùng	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
39.12		Thôn Tà Han	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
39.13		Thôn Cốc Lùng	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
39.14		Thôn Nà Cọn	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
40	Xã Nam Hòa		17	17	15	1
40.1		Xóm Na Quán	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
40.2		Xóm Trại Giã	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
40.3		Xóm Đồng Chốc	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
40.4		Xóm Hoà Bình	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
40.5		Xóm Cây Thị	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
40.6		Xóm Hoan	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
40.7		Xóm Hoàng Gia	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
40.8		Xóm Bờ Suối	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
40.9		Xóm Đoàn Kết	Đạt	Đạt	Không đạt	Không đạt
40.10		Xóm Cầu Gai	Đạt	Đạt	Không đạt	Không đạt
40.11		Xóm Đồng Cỏ	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
40.12		Xóm Ngòi Chèo	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
40.13		Xóm Gốc Thị	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
40.14		Xóm Mỹ Lập	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
40.15		Xóm Quang Trung	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt

STT	Tên xã, phường	Tên thôn	Số thôn vùng đồng bào DTTS&MN			Thôn ĐBKK
			Đạt thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		
				DTTS	MN	
40.16		Xóm Chí Sơn	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
40.17		Xóm Mỹ Hòa	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
41	Xã Ngân Sơn		10	10	10	8
41.1		Thôn Hợp Tiến	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
41.2		Thôn Hoàng Phài	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
41.3		Thôn Trung Tiến	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
41.4		Thôn Cốc Đán	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
41.5		Thôn Tân Ý	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
41.6		Thôn Vân Tùng	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
41.7		Thôn Đèo Gió	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
41.8		Thôn Bản Súng	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
41.9		Thôn Bản Chang	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
41.10		Thôn Đức Vân	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
42	Xã Nghĩa Tá		12	12	12	8
42.1		Thôn Bình Thành	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
42.2		Thôn Đồng Tâm	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
42.3		Thôn Bình Trung	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
42.4		Thôn Hợp Thành	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
42.5		Thôn Đoàn Kết	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
42.6		Thôn Khuổi Dầy	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
42.7		Thôn Hưng Thịnh	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
42.8		Thôn Thịnh Tiến	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
42.9		Thôn Lương Bằng	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
42.10		Thôn Thành Công	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
42.11		Thôn Thắng Lợi	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
42.12		Thôn Hợp Tiến	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
43	Xã Nghiên Loan		12	12	12	12
43.1		Thôn Pác Giã	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
43.2		Thôn Pác Liễn	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
43.3		Thôn Nặm Văm	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
43.4		Thôn Bản Đính	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
43.5		Thôn Khuổi Ún	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
43.6		Thôn Nà Vài	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
43.7		Thôn Phja Deng	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
43.8		Thôn An Thắng	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
43.9		Thôn Khuổi Làng	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
43.10		Thôn Xuân La	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
43.11		Thôn Bản Sáp	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
43.12		Thôn Thôm Mèo	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
44	Xã Nghinh Tường		7	7	7	7
44.1		Xóm Na Rang	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
44.2		Xóm Cao Sơn	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
44.3		Xóm Na Đồng	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
44.4		Xóm Na Cà	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
44.5		Xóm Nà Giăm	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
44.6		Xóm Na Hấu	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
44.7		Xóm Thượng Lương	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
45	Xã Phong Quang		11	11	11	3
45.1		Thôn Phặc Trảng	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
45.2		Thôn Bản Pén	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
45.3		Thôn Bản Bung	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
45.4		Thôn Bản Giềng	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
45.5		Thôn Nà Di	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt

STT	Tên xã, phường	Tên thôn	Số thôn vùng đồng bào DTTS&MN			Thôn ĐBK
			Đạt thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		
				DTTS	MN	
45.6		Thôn Nà Đán	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
45.7		Thôn Nà Pán	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
45.8		Thôn Bản Đôn	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
45.9		Thôn Nà Lồm	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
45.10		Thôn Nà Oì	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
45.11		Thôn Vằng Bó	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
46	Xã Phú Đình		11	11	11	0
46.1		Xóm Đèo De	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
46.2		Xóm Tin Keo	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
46.3		Xóm Đồng Tâm	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
46.4		Xóm Trung Tâm	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
46.5		Xóm Đồng Phú	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
46.6		Xóm Phụng Hiến	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
46.7		Xóm Diềm Mắc	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
46.8		Xóm Đồng Lá	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
46.9		Xóm Khau Tý	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
46.10		Xóm Khẩu Đưa	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
46.11		Xóm Bản Bắc	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
47	Xã Phú Lạc		15	14	15	0
47.1		Xóm Đồng Tiến	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
47.2		Xóm Na Hoàn	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
47.3		Xóm Vinh Quang	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
47.4		Xóm Phương Nam	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
47.5		Xóm Quyết Thắng	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
47.6		Xóm Bình Linh	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
47.7		Xóm Thái Linh	Đạt	Không đạt	Đạt	Không đạt
47.8		Xóm Kiến Linh	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
47.9		Xóm Tân Linh	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
47.10		Xóm Tân Sơn	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
47.11		Xóm Cờ Hồng	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
47.12		Xóm Hợp Thành	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
47.13		Xóm Quyết Tâm	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
47.14		Xóm Thống Nhất	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
47.15		Xóm Cẩm	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
48	Xã Phú Lương		25	20	25	0
48.1		Xóm Nam Thái	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
48.2		Xóm Yên Lạc	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
48.3		Xóm Yên Thủy	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
48.4		Xóm Chính Bình	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
48.5		Xóm Tân Thủy	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
48.6		Xóm Động Đạt	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
48.7		Xóm Cộng Hòa	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
48.8		Xóm Duôm	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
48.9		Xóm Dương Tự Minh	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
48.10		Xóm Lê Hồng Phong	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
48.11		Xóm Thái An	Đạt	Không đạt	Đạt	Không đạt
48.12		Xóm Phố Du	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
48.13		Xóm Hồng Lê	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
48.14		Xóm Đồng Nghè	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
48.15		Xóm Tân Lập	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
48.16		Xóm Phấn Mễ	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
48.17		Xóm Làng Cọ	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
48.18		Xóm Thống Nhất	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt

STT	Tên xã, phường	Tên thôn	Số thôn vùng đồng bào DTTS&MN			Thôn ĐBK
			Đạt thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		
				DTTS	MN	
48.19		Xóm Giang Sơn	Đạt	Không đạt	Đạt	Không đạt
48.20		Xóm Tân Hòa	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
48.21		Xóm Đoàn Kết	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
48.22		Xóm Phố Giá	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
48.23		Xóm Giang Tiên	Đạt	Không đạt	Đạt	Không đạt
48.24		Xóm Giang Khánh	Đạt	Không đạt	Đạt	Không đạt
48.25		Xóm Mỹ Khánh	Đạt	Không đạt	Đạt	Không đạt
49	Xã Phú Thịnh		15	15	14	0
49.1		Xóm Khuân Thông	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
49.2		Xóm Văn Cường	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
49.3		Xóm Phú Cường	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
49.4		Xóm Cường Thịnh	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
49.5		Xóm Thắng Lợi	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
49.6		Xóm Na Mao	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
49.7		Xóm Làng Thượng	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
49.8		Xóm Phú Minh	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
49.9		Xóm Tân Quy	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
49.10		Xóm Đàm Mua	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
49.11		Xóm Đồng Phú	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
49.12		Xóm Bản Ngoại	Đạt	Đạt	Không đạt	Không đạt
49.13		Xóm Ninh Giang	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
49.14		Xóm Đồng Ninh	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
49.15		Xóm La Mạn	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
50	Xã Phú Thông		11	11	11	6
50.1		Thôn Hoa Sơn	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
50.2		Thôn Vi Hương	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
50.3		Thôn Đèo Giàng	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
50.4		Thôn Chiến Thắng	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
50.5		Thôn Phương Thông	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
50.6		Thôn Lục Bình	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
50.7		Thôn Tân Tiến	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
50.8		Thôn Quyết Thắng	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
50.9		Thôn Phúc Hòa	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
50.10		Thôn Hồng Quân	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
50.11		Thôn Cao Lộc	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
51	Xã Phú Xuyên		20	20	14	0
51.1		Xóm Cầu Trà	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
51.2		Xóm Đồng Cẩm	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
51.3		Xóm Khuôn Muống	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
51.4		Xóm Đèo Khế	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
51.5		Xóm Quyết Thắng	Đạt	Đạt	Không đạt	Không đạt
51.6		Xóm Cây Thị	Đạt	Đạt	Không đạt	Không đạt
51.7		Xóm Đồng Cọ	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
51.8		Xóm Đồng Măng	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
51.9		Xóm Cây Hồng	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
51.10		Xóm Đoàn Kết	Đạt	Đạt	Không đạt	Không đạt
51.11		Xóm Đồng Dùm	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
51.12		Xóm Yên Lãng	Đạt	Đạt	Không đạt	Không đạt
51.13		Xóm Khuôn Ngàn	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
51.14		Xóm Mon	Đạt	Đạt	Không đạt	Không đạt
51.15		Xóm Tân Lập	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
51.16		Xóm Quyên	Đạt	Đạt	Không đạt	Không đạt
51.17		Xóm Chuông	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt

STT	Tên xã, phường	Tên thôn	Số thôn vùng đồng bào DTTS&MN			Thôn ĐBK
			Đạt thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		
				DTTS	MN	
51.18		Xóm Mẫn	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
51.19		Xóm Chính Phú	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
51.20		Xóm Văn Minh	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
52	Xã Phúc Lộc		12	12	11	9
52.1		Thôn Nà Gia	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
52.2		Thôn Hà Hiệu	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
52.3		Thôn Bản Mới	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
52.4		Thôn Lũng Cháng	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
52.5		Thôn Nà Khao	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
52.6		Thôn Thiêng Diễm	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
52.7		Thôn Nà Hối	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
52.8		Thôn Phúc Minh	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
52.9		Thôn Vằng Quan	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
52.10		Thôn Bản Hon	Đạt	Đạt	Không đạt	Đạt
52.11		Thôn Bành Trạch	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
52.12		Thôn Nà Nộc	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
53	Xã Phụng Tiến		13	13	13	0
53.1		Thôn Bản Mản	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
53.2		Thôn Thịnh Mỹ	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
53.3		Thôn Trung Tâm	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
53.4		Thôn Tân Tiến	Đạt	Đạt	Đạt	Không Đạt
53.5		Thôn Đoàn Kết	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
53.6		Thôn Tân Dương	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
53.7		Thôn Thống Nhất	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
53.8		Thôn Lợi Tiến	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
53.9		Thôn Nà Lang	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
53.10		Thôn Làng Tô	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
53.11		Thôn Làng Duyên	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
53.12		Thôn Tân Thịnh	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
53.13		Thôn Tân Minh	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
54	Xã Quảng Bạch		5	5	5	2
54.1		Thôn Nà Lịn	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
54.2		Thôn Tân Lập	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
54.3		ThônTân Phong 2	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
54.4		Thôn Tân Phong 1	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
54.5		Thôn Bản Mạ	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
55	Xã Quang Sơn		14	14	14	2
55.1		Xóm Thống Nhất	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
55.2		Xóm Đồng Thu	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
55.3		Xóm Làng Mới	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
55.4		Xóm Ba Đình	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
55.5		Xóm Đồng Mẫu	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
55.6		Xóm Mỏ Ba	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
55.7		Xóm Đồng Luông	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
55.8		Xóm Đồng Mây	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
55.9		Xóm Làng Giếng	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
55.10		Xóm Hồng Phong	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
55.11		Xóm Lân Quan	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
55.12		Xóm Xuân Quang	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
55.13		Xóm Đồng Tâm	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
55.14		Xóm La Giang	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
56	Xã Quân Chu		9	5	8	0
56.1		Xóm Hoà Bình	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt

STT	Tên xã, phường	Tên thôn	Số thôn vùng đồng bào DTTS&MN			Thôn ĐBKK
			Đạt thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		
				DTTS	MN	
56.2		Xóm Trung Tâm	Đạt	Không đạt	Đạt	Không đạt
56.3		Xóm Tân Tiến	Đạt	Đạt	Đạt	Không Đạt
56.4		Xóm Đoàn Kết	Đạt	Không đạt	Đạt	Không đạt
56.5		Xóm Thống Nhất	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
56.6		Xóm Nhà Máy	Đạt	Đạt	Không đạt	Không đạt
56.7		Xóm Cát Nê	Đạt	Không đạt	Đạt	Không đạt
56.8		Xóm Nương Cao	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
56.9		Xóm Đồng Phú	Đạt	Không đạt	Đạt	Không đạt
57	Xã Sảng Mộc		4	4	4	4
57.1		Xóm Bản Châu	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
57.2		Xóm Bản Chương	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
57.3		Xóm Khuổi Chảo	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
57.4		Xóm Khuổi Mèo	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
58	Xã Tân Cương		15	11	12	0
58.1		Xóm Kim Long	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
58.2		Xóm Đồng Hưng	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
58.3		Xóm Hòa Tiến	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
58.4		Xóm Tiền Tiến	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
58.5		Xóm Linh Sơn	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
58.6		Xóm Đức Hòa	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
58.7		Xóm Phú	Đạt	Đạt	Không đạt	Không đạt
58.8		Xóm Bá Văn	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
58.9		Xóm Long Vân	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
58.10		Xóm Khánh Hòa	Đạt	Đạt	Không đạt	Không đạt
58.11		Xóm Thịnh Đức	Đạt	Đạt	Không đạt	Không đạt
58.12		Xóm Bình Định	Đạt	Không đạt	Đạt	Không đạt
58.13		Xóm Xuân Đăng	Đạt	Không đạt	Đạt	Không đạt
58.14		Xóm Guộc	Đạt	Không đạt	Đạt	Không đạt
58.15		Xóm Hồng Thái	Đạt	Không đạt	Đạt	Không đạt
59	Xã Tân Kỳ		11	11	11	7
59.1		Thôn Cao Kỳ	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
59.2		Thôn Cao Hòa	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
59.3		Thôn Tân Khang	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
59.4		Thôn Nà Ngụộc	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
59.5		Thôn Nậm Dắt	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
59.6		Thôn Tân Sơn	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
59.7		Thôn Hòa Hợp	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
59.8		Thôn Bản Vọt	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
59.9		Thôn Bản Phố	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
59.10		Thôn Quyết Thắng	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
59.11		Thôn Bản Lù	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
60	Xã Tân Khánh		8	3	8	0
60.1		Xóm Đồng Quan	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
60.2		Xóm Đồng Na	Đạt	Không đạt	Đạt	Không đạt
60.3		Xóm Bản Đạt	Đạt	Không đạt	Đạt	Không đạt
60.4		Xóm Đá Bạc	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
60.5		Xóm Tân Bình	Đạt	Không đạt	Đạt	Không Đạt
60.6		Xóm Tân Lập	Đạt	Không đạt	Đạt	Không đạt
60.7		Xóm Tân Sơn	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
60.8		Xóm La Tú	Đạt	Không đạt	Đạt	Không đạt
61	Xã Tân Thành		11	11	6	0
61.1		Xóm Vo	Đạt	Đạt	Không đạt	Không đạt
61.2		Xóm Đồng Bón	Đạt	Đạt	Không đạt	Không đạt

STT	Tên xã, phường	Tên thôn	Số thôn vùng đồng bào DTTS&MN			Thôn ĐBK
			Đạt thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		
				DTTS	MN	
61.3		Xóm Hòa Lâm	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
61.4		Xóm Cầu Muối	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
61.5		Xóm Vàng Giữa	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
61.6		Xóm Giếng Mật	Đạt	Đạt	Không đạt	Không đạt
61.7		Xóm Tân Hòa 1	Đạt	Đạt	Không đạt	Không đạt
61.8		Xóm Tân Hòa 3	Đạt	Đạt	Không đạt	Không đạt
61.9		Xóm Đèo Khê	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
61.10		Xóm Hải Minh	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
61.11		Xóm Đồng Bàu	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
62	Xã Thành Công		5	5	1	0
62.1		Xóm Phú Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt	Không đạt
62.2		Xóm Phú Nội	Đạt	Đạt	Không đạt	Không đạt
62.3		Xóm Na Lang	Đạt	Đạt	Không đạt	Không đạt
62.4		Xóm Bĩa	Đạt	Đạt	Không đạt	Không đạt
62.5		Xóm Nhe	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
63	Xã Thanh Mai		10	10	10	5
63.1		Thôn Thanh Vận	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
63.2		Thôn An Thọ	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
63.3		Thôn Tân Minh	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
63.4		Thôn Tân Thành	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
63.5		Thôn Mai Lạp	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
63.6		Thôn Bình Lập	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
63.7		Thôn An Thịnh	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
63.8		Thôn Đoàn Kết	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
63.9		Thôn Hưng Thịnh	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
63.10		Thôn Trung Tâm	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
64	Xã Thanh Thịnh		12	12	12	4
64.1		Thôn Khe Thi	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
64.2		Thôn Tân Phong	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
64.3		Thôn Cao Thanh	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
64.4		Thôn Sáu Hai	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
64.5		Thôn Bản Tết	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
64.6		Thôn Hợp Nhất	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
64.7		Thôn Nà Chiêm	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
64.8		Thôn Nà Đeo	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
64.9		Thôn Nông Thịnh	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
64.10		Thôn Thanh Bình	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
64.11		Thôn Bản Áng	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
64.12		Thôn Nà Quang	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
65	Xã Thản Sa		6	6	6	6
65.1		Xóm Kim Sơn	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
65.2		Xóm Xuyên Sơn	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
65.3		Xóm Tân Kim	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
65.4		Xóm An Thành	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
65.5		Xóm Trung Thành	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
65.6		Xóm Lũng Luông	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
66	Xã Thượng Minh		15	15	15	15
66.1		Thôn Mỹ Phương 1	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
66.2		Thôn Thạch Ngõa	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
66.3		Thôn Bản Hậu	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
66.4		Thôn Mỹ Phương	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
66.5		Thôn Pù Mát	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
66.6		Thôn Bản Xả	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt

STT	Tên xã, phường	Tên thôn	Số thôn vùng đồng bào DTTS&MN			Thôn ĐBKK
			Đạt thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		
				DTTS	MN	
66.7		Thôn Bản Lài	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
66.8		Thôn Đồng Tâm	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
66.9		Thôn Yên Dương 1	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
66.10		Thôn Yên Dương 2	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
66.11		Thôn Yên Dương 3	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
66.12		Thôn Mỹ Vy	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
66.13		Thôn Bản Trù	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
66.14		Thôn Bản Lũng	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
66.15		Thôn Phiêng Phàng	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
67	Xã Thượng Quan		7	7	7	6
67.1		Thôn Thuận Hưng	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
67.2		Thôn Ma Nòn	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
67.3		Thôn Nà Kéo	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
67.4		Thôn Nà Ngần	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
67.5		Thôn Pác Đa	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
67.6		Thôn Pù Pioót	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
67.7		Thôn Slam Coóc	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
68	Xã Trại Cau		9	9	7	0
68.1		Thôn 1	Đạt	Đạt	Không đạt	Không đạt
68.2		Thôn 3	Đạt	Đạt	Không đạt	Không đạt
68.3		Thôn 4	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
68.4		Thôn 5	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
68.5		Thôn 6	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
68.6		Thôn 8	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
68.7		Thôn 9	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
68.8		Thôn 10	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
68.9		Thôn 7	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
69	Xã Trảng Xá		16	12	16	10
69.1		Xóm Cầu Nhỏ	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
69.2		Xóm Làng Đền	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
69.3		Xóm Hợp Nhất	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
69.4		Xóm Đồng Ruộng	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
69.5		Xóm La Mọ	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
69.6		Xóm Đông Bo	Đạt	Không đạt	Đạt	Đạt
69.7		Xóm Là Bo	Đạt	Không đạt	Đạt	Đạt
69.8		Xóm Liên Minh	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
69.9		Xóm Làng Trảng	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
69.10		Xóm Chòi Hồng	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
69.11		Xóm Khuân Nang	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
69.12		Xóm Nác	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
69.13		Xóm Nhâu	Đạt	Không đạt	Đạt	Không đạt
69.14		Xóm Vang	Đạt	Không đạt	Đạt	Không đạt
69.15		Xóm Nho - Khuân Đă	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
69.16		Xóm Kẹ	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
70	Xã Trần Phú		10	10	10	9
70.1		Thôn Văn Minh	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
70.2		Thôn Tiến Bộ	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
70.3		Thôn Nà Coóc	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
70.4		Thôn Quang Trung	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
70.5		Thôn Phú Lộc	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
70.6		Thôn Hảo Nghĩa	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
70.7		Thôn Bình Minh	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
70.8		Thôn Nà Ban	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt

STT	Tên xã, phường	Tên thôn	Số thôn vùng đồng bào DTTS&MN			Thôn ĐBKK
			Đạt thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		
				DTTS	MN	
70.9		Thôn Trung Thành	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
70.10		Thôn Cư Lễ	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
71	Xã Trung Hội		14	14	14	0
71.1		Xóm Đoàn Kết	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
71.2		Xóm Quán Vuông	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
71.3		Xóm Quán Vuông 2	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
71.4		Xóm Tân Lợi	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
71.5		Xóm Hợp Thành	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
71.6		Xóm Hồng Tiến	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
71.7		Xóm Phú Tiến	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
71.8		Xóm Chú	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
71.9		Xóm Bộc Nhiều	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
71.10		Xóm Đạo	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
71.11		Xóm Bực	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
71.12		Xóm Rịn	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
71.13		Xóm Quyết Tiến	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
71.14		Xóm Tân Tiến	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
72	Xã Vạn Phú		14	3	14	0
72.1		Xóm Trảng Dương	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
72.2		Xóm Vạn Thọ	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
72.3		Xóm Độc Lập	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
72.4		Xóm Cả	Đạt	Không đạt	Đạt	Không đạt
72.5		Xóm Ký Phú	Đạt	Không đạt	Đạt	Không đạt
72.6		Xóm Giữa	Đạt	Không đạt	Đạt	Không đạt
72.7		Xóm Mây	Đạt	Không đạt	Đạt	Không đạt
72.8		Xóm Bầu	Đạt	Không đạt	Đạt	Không đạt
72.9		Xóm Văn Yên	Đạt	Không đạt	Đạt	Không đạt
72.10		Xóm Duyên	Đạt	Không đạt	Đạt	Không đạt
72.11		Xóm Gió	Đạt	Không đạt	Đạt	Không đạt
72.12		Xóm Soi	Đạt	Không đạt	Đạt	Không đạt
72.13		Xóm Dứa	Đạt	Không đạt	Đạt	Không đạt
72.14		Xóm Chuối	Đạt	Không đạt	Đạt	Không đạt
73	Xã Văn Hán		19	16	19	0
73.1		Xóm Ao Đậu	Đạt	Không đạt	Đạt	Không đạt
73.2		Xóm Ao Rôm	Đạt	Không đạt	Đạt	Không đạt
73.3		Xóm Thịnh Đức	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
73.4		Xóm Tiền Phong	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
73.5		Xóm Khe Mo	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
73.6		Xóm Làng Hoà	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
73.7		Xóm Phả Lý	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
73.8		Xóm La Dầy	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
73.9		Xóm La Đàn	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
73.10		Xóm Làng Cháy	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
73.11		Xóm Long Giản	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
73.12		Xóm Ba Quả	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
73.13		Xóm Cầu Mai	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
73.14		Xóm Đèo Khê	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
73.15		Xóm Hoà Khê 1	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
73.16		Xóm Hoà Khê 2	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
73.17		Xóm La Đùm	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
73.18		Xóm La Nưa	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
73.19		Xóm Văn Hán	Đạt	Không đạt	Đạt	Không đạt
74	Xã Văn Lang		9	9	9	9

STT	Tên xã, phường	Tên thôn	Số thôn vùng đồng bào DTTS&MN			Thôn ĐBKK
			Đạt thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		
				DTTS	MN	
74.1		Thôn Kim Vân	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
74.2		Thôn Kim Hỷ	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
74.3		Thôn Bắc Giang	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
74.4		Thôn Lương Thượng	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
74.5		Thôn Bản Kén	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
74.6		Thôn Tân An	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
74.7		Thôn Nà Diệc	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
74.8		Thôn Ân Tình	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
74.9		Thôn Khuổi Nộc	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
75	Xã Văn Lãng		11	10	11	3
75.1		Xóm Liên Phương	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
75.2		Xóm Vân Khánh	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
75.3		Xóm Tân Thịnh	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
75.4		Xóm Tân Đô	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
75.5		Xóm Tân Yên	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
75.6		Xóm Mong	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
75.7		Xóm Tân Lập	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
75.8		Xóm Bản Tền	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
75.9		Xóm Văn Lãng	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
75.10		Xóm Trung Thành	Đạt	Không đạt	Đạt	Không đạt
75.11		Xóm Phố Hích	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
76	Xã Vĩnh Thông		8	8	8	8
76.1		Thôn Bắc Sơn	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
76.2		Thôn Sỹ Bình	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
76.3		Thôn Đoàn Kết	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
76.4		Thôn Nậm Lầu	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
76.5		Thôn Linh Sơn	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
76.6		Thôn Cao Sơn	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
76.7		Thôn Vũ Muộn	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
76.8		Thôn Nam Sơn	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
77	Xã Võ Nhai		12	12	12	1
77.1		Xóm Phượng Hoàng	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
77.2		Xóm Tân An	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
77.3		Xóm Phú Thượng	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
77.4		Xóm Hưng Long	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
77.5		Xóm Tiền Phong	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
77.6		Xóm Đình Cả	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
77.7		Xóm Đông Bắc	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
77.8		Xóm Hồng Dương	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
77.9		Xóm Lâu Thượng	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
77.10		Xóm Tân Mai	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
77.11		Xóm Ba Nhất	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
77.12		Xóm Cao Biền	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
78	Xã Vô Tranh		26	17	24	0
78.1		Xóm Phú Sang	Đạt	Đạt	Không đạt	Không đạt
78.2		Xóm Phú Lộc	Đạt	Không đạt	Đạt	Không đạt
78.3		Xóm Phú Tài	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
78.4		Xóm Phú Vinh	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
78.5		Xóm Phú Thịnh	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
78.6		Xóm Phú Hưng	Đạt	Không đạt	Đạt	Không đạt
78.7		Xóm Phú Đạt	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
78.8		Xóm Phú Long	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
78.9		Xóm Phú Thành	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt

STT	Tên xã, phường	Tên thôn	Số thôn vùng đồng bào DTTS&MN			Thôn ĐBKK
			Đạt thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		
				DTTS	MN	
78.10		Xóm Phú Tân	Đạt	Không đạt	Đạt	Không đạt
78.11		Xóm Phú Bình	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
78.12		Xóm Phú Trung	Đạt	Đạt	Không đạt	Không đạt
78.13		Xóm Phú Tiến	Đạt	Không đạt	Đạt	Không đạt
78.14		Xóm Phú Thái	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
78.15		Xóm Phú Xuân	Đạt	Không đạt	Đạt	Không đạt
78.16		Xóm Phú Minh	Đạt	Không đạt	Đạt	Không đạt
78.17		Xóm Phú Tâm	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
78.18		Xóm Phú An	Đạt	Không đạt	Đạt	Không đạt
78.19		Xóm Phú Mỹ	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
78.20		Xóm Phú Nam	Đạt	Không đạt	Đạt	Không đạt
78.21		Xóm Phú Thuận	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
78.22		Xóm Phú Quý	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
78.23		Xóm Phú Đình	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
78.24		Xóm Phú Đô	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
78.25		Xóm Phú Đại	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
78.26		Xóm Phú Thắng	Đạt	Không đạt	Đạt	Không đạt
79	Xã Xuân Dương		9	9	9	9
79.1		Thôn Đồng Xuân	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
79.2		Thôn Bắc Sen	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
79.3		Thôn Nà Chang	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
79.4		Thôn Nà Quăn	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
79.5		Thôn Đồng Xá	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
79.6		Thôn Nà Thác	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
79.7		Thôn Bản Mới	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
79.8		Thôn Liềm Thuỷ	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
79.9		Thôn Khuổi Tẩy	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
80	Xã Yên Bình		8	8	8	6
80.1		Thôn Bình Văn	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
80.2		Thôn Bản Nà	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
80.3		Thôn Yên Hân	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
80.4		Thôn Yên Cư	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
80.5		Thôn Bản Rịa	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
80.6		Thôn Phiêng Dường	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
80.7		Thôn Bản Tám	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
80.8		Thôn Nà Sao	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
81	Xã Yên Phong		10	10	10	6
81.1		Thôn 1	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
81.2		Thôn 2	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
81.3		Thôn 3	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
81.4		Thôn 4	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
81.5		Thôn 5	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
81.6		Thôn 6	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
81.7		Thôn 7	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
81.8		Thôn 8	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
81.9		Thôn 9	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
81.10		Thôn 10	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
82	Xã Yên Thịnh		8	8	8	1
82.1		Thôn Tân Minh	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
82.2		Thôn Yên Thượng	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
82.3		Thôn Tân Tiến	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
82.4		Thôn Bản Cẩu	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
82.5		Thôn Bản Nhượng	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt

STT	Tên xã, phường	Tên thôn	Số thôn vùng đồng bào DTTS&MN			Thôn ĐBKK
			Đạt thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		
				DTTS	MN	
82.6		Thôn Bản Thi	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
82.7		Thôn Phja Khao	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
82.8		Thôn Bản Loàn	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
83	Xã Yên Trạch		27	27	27	1
83.1		Xóm Gốc Vải	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
83.2		Xóm Phố Trào	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
83.3		Xóm Hin	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
83.4		Xóm Khe Nác	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
83.5		Xóm Gia Trống	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
83.6		Xóm Đá Mài	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
83.7		Xóm Xóm Hạ	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
83.8		Xóm Bắc Bé	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
83.9		Xóm Đoàn Kết	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
83.10		Xóm Suối Bền	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
83.11		Xóm Bằng Ninh	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
83.12		Xóm Bản Cái	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
83.13		Xóm Na Hiên	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
83.14		Xóm Khuân Lặng	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
83.15		Xóm Bài Kinh	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
83.16		Xóm Đin Deng	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
83.17		Xóm Khau Đu	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
83.18		Xóm Đồng Quốc	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
83.19		Xóm Làng Nông	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
83.20		Xóm Khuân Cướm	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
83.21		Xóm Làng	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
83.22		Xóm Phố Trào	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
83.23		Xóm Thượng	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
83.24		Xóm Đồng Danh	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
83.25		Xóm Đồng Kem	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
83.26		Xóm Ba Luồng - Khe Khoang	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt
83.27		Xóm Làng Muông	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt